TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày: 19/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Ngô Thị Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đạt Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

- Nguyễn Hữu H; sinh năm: 1984; tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C và bà Phùng Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L, đã ly hôn và 02 người con, sinh năm 2007 và năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Thanh D, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Số xx Mạc Đỉnh C, khu phố x, phường x, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Ầ, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 15 giờ 00’ ngày 13/5/2019, H điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ T, thị trấn N, huyện L, mua của 01 người đàn ông tên Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng để sử dụng. Khi mua xong H cầm ma túy đi đến nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L để sử dụng. Tại đây, H gặp Lê Thanh D cũng là người nghiện ma túy, H lấy 01 ít ma túy vừa mua được đưa ra cùng với D sử dụng. Sau đó, H và D đi đến nhà hoang thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L nghỉ. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày thì lực lượng công an huyện Lâm Hà phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ma túy; 01 xe mô tô hiệu Ming Xing không có biển số và số tiền 228.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 863/GĐ-PC09 ngày 15/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận 01 gói ma túy có khối lượng 0,1278g, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS-LH ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”,* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 863/2019/PC09. Hoàn trả cho bị cáo số tiền 228.000đồng; Đối với chiếc xe mô tô hiệu Ming Xing không có biển số bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là tang vật của vụ án khác nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Ming Xing kiểu dáng Dream không biển kiểm soát đến Chợ T, thị trấn N để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo đi đến nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn N lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất trong bao thuốc lá. Một lúc sau, Lê Thanh D đến nói chuyện và làm quen, quá trình nói chuyện bị cáo biết D là đối tượng nghiện ma túy, D xin một ít ma túy để sử dụng thì bị cáo đồng ý và lấy một ít ma túy cho D sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút bị cáo và D đi đến ngôi nhà hoang thuộc tổ dân phố Ba Đình 1, thị trấn N, huyện L, bị cáo lấy gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy đang để trong người bị cáo ra nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lâm Hà phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói Hêrôin có khối lượng là 0,1278g.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Ma túy là loại độc dược gây ra nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, về hình phạt đối với tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã không nghĩ đến tác hại của loại độc dược này đối với chính bản thân mà mua ma túy để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, đối chiếu với hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo có khối lượng 0,1278g. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân bị cáo là người dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật, từ bỏ ma túy để trở thành công dân lương thiện. Đồng thời, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ming Xing không có biển kiểm soát, bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, bị cáo khai là mua của đối tượng nghiện ma túy tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) vào tháng 3/2019 với giá 900.000đồng, khi mua xe không có giấy chứng nhận đăng ký cũng như không có giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe máy này do anh Nguyễn Văn Ẩ làm chủ sở hữu, vào tháng 3/2019 khi anh Ẩ đi làm tại công ty Đà Lạt Hasfarm thì bị mất trộm chiếc xe này. Do chiếc xe mô tô này là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn huyện Đức Trọng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà đã ban hành văn bản đề nghị Công an huyện Đức Trọng tiếp nhận tang vật là chiếc xe mô tô hiệu Ming Xing để tiếp tục điều tra, làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ming Xing không có biển kiểm soát cho Công an huyện Lâm Hà có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện Đức Trọng để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Lê Thanh D là người được bị cáo cho sử dụng ma túy là đối tượng nghiện ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà đã chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến hành vi sử dụng ma túy của anh Lê Thanh D cho Công an phường x, thị xã B xem xét lập hồ sơ đưa vào giáo dục tại xã, phường nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Q bán ma túy cho bị cáo (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng và không hưởng lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 863/2019/PC09 đựng hêrôin Nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 228.000đồng tại tài khoản của chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/8/2019 là số tiền bị cáo sử dụng để chi tiêu cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 863/2019/PC09.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/8/2019)

Hoàn trả cho bị cáo số tiền 228.000đồng tại tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/8/2019.

Giao cho Công an huyện Lâm Hà phối hợp với Công an huyện Đức Trọng điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ming Xing không có biển kiểm soát, số máy FMG – 3*10384145, số khung DCG012FC002868.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/9/2019). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy